TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
Số: 112/2018/QĐPT-DS	*Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 23 tháng 01 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
ĐÌNH CHỈ XÉT XỬ PHÚC THẨM VỤ ÁN DÂN SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Huyền

Các Thẩm phán:

1/ Bà Phan Thị Liên

2/ Ông Lưu Trường Sanh

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thanh Thảo – Cán bộ tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh*:* Ông Phạm Duy Tuấn – Kiểm sát viên tham gia phiên tòa.

Sau khi xét xử sơ thẩm, Bản án dân sự sơ thẩm số 952/2017/DS-ST ngày 29 tháng 9 năm 2017 của Tòa án nhân dân huyện A, Thành phố Hồ Chí Minh bị kháng cáo như sau:

Ngày 09/10/2017, bị đơn – ông Lâm Văn T, bà Đặng Thị H có đơn kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm.

Ngày 16/01/2018, bị đơn – ông Lâm Văn T, bà Đặng Thị H có đơn xin rút toàn bộ kháng cáo.

XÉT THẤY

Tại phiên tòa phúc thẩm, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu:

- Về tố tụng: Từ ngày thụ lý đến khi xét xử và tại phiên tòa hôm nay, Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, các đương sự đã thực hiện đầy đủ và đúng trình tự thủ tục tố tụng được quy định trong Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

- Về nội dung: Xét thấy bị đơn – ông Lâm Văn T, bà Đặng Thị H có đơn xin rút đơn kháng cáo hợp lệ nên căn cứ vào Điều 289 Bộ luật Tố tụng dân sự, đơn xin rút đơn kháng cáo của bị đơn có cơ sở chấp nhận. Do đó, căn cứ vào Điều 312 Bộ luật Tố tụng dân sự, đề nghị Hội đồng xét xử đình chỉ xét xử phúc thẩm và giữ nguyên bản án dân sự sơ thẩm.

Hội đồng xét xử nhận định: Xét việc rút kháng cáo của bị đơn – ông Lâm Văn T, bà Đặng Thị H là hợp lệ và đúng theo quy định tại khoản 2 Điều 289 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận việc rút đơn kháng

cáo của bị đơn và chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đình chỉ xét xử phúc thẩm, giữ nguyên bản án dân sự sơ thẩm số 952/2017/DS-ST ngày 29 tháng 9 năm 2017 của Tòa án nhân dân huyện A, Thành phố Hồ Chí Minh.

Do bị đơn – ông Lâm Văn T, bà Đặng Thị H rút kháng cáo trước khi mở phiên tòa phúc thẩm nên phải chịu 50% mức án phí dân sự phúc thẩm.

Căn cứ vào Điều 289; Điều 295 và Điều 312 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ khoản 4 Điều 29 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

QUYẾT ĐỊNH:

[I]. Đình chỉ xét xử phúc thẩm vụ án dân sự thụ lý số: 628/2017/TLPT-DS ngày 09 tháng 11 năm 2017 về việc "Tranh chấp hợp đồng vay tài sản", giữa:

1. Nguyên đơn: Ông **Nguyễn Ngọc X**, sinh năm: 1967 (có mặt)
Địa chỉ: 25 khu phố 4, thị trấn A, huyện A, Thành phố Hồ Chí Minh

2. Bị đơn:

2.1/ Ông **Lâm Văn T**, sinh năm: 1973 (vắng mặt)
2.2/ Bà **Đặng Thị H,** sinh năm: 1975 (vắng mặt)

Địa chỉ: 1/2 đường M, thị trấn A, huyện A, Thành phố Hồ Chí Minh

3. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Bà **Phạm Thị Mỹ Y**, sinh năm 1971. (vắng mặt)

Địa chỉ: 25 khu phố 4, thị trấn A, huyện A, Thành phố Hồ Chí Minh

[II]. Bản án dân sự sơ thẩm số 952/2017/DS-ST ngày 29 tháng 9 năm 2017 của Tòa án nhân dân huyện A, Thành phố Hồ Chí Minh có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ra quyết định này.

[III]. Về án phí dân sự phúc thẩm:

Ông Lâm Văn T phải chịu 150.000 (một trăm năm mươi ngàn) đồng tiền án phí dân sự phúc thẩm, được cấn trừ với số tiền 300.000 (ba trăm ngàn) đồng tiền tạm ứng án phí dân sự phúc thẩm đã nộp theo Biên lai thu tiền số 0032740 ngày 12/10/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện A, Thành phố Hồ Chí Minh. Ông Lâm Văn T được nhận lại số tiền 150.000 (một trăm năm mươi ngàn) đồng.

Bà Đặng Thị H phải chịu 150.000 (một trăm năm mươi ngàn) đồng tiền án phí dân sự phúc thẩm, được cấn trừ với số tiền 300.000 (ba trăm ngàn) đồng tiền tạm ứng án phí dân sự phúc thẩm đã nộp theo Biên lai thu số 0032741 ngày 12/10/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện A, Thành phố Hồ Chí Minh. Bà Đặng Thị H được nhận lại số tiền 150.000 (một trăm năm mươi ngàn) đồng.

[IV]. Quyết định đình chỉ xét xử phúc thẩm vụ án có hiệu lực thi hành án.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tối cao;
- TAND cấp cao tại TP.HCM;
- VKSND tối cao;
- VKSND TP.HCM;
- TAND huyện A;
- THADS huyện A ;
- Các đương sự;
- Lưu (T/18)

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Huyền